

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC

Bản án số: 117/2024/HS-ST

Ngày 15/8/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đào Văn Tiến.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Thế Khải và ông Nguyễn Tiến Thịnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Hà Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2024/TLST- HS ngày 19/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2024/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Chiến T, sinh ngày 14/4/1983, tại Vinh Phúc; nơi cư trú: KC 3, phường LB, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Hoàng Thị H; vợ: Trần Thị B; con: 03 con;

- Tiền án: 01 tiền án: Tại Bản án 147/2021/HS-ST ngày 04/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, Nguyễn Chiến T bị xử phạt 01 năm tù về tội Đánh bạc (Số tiền đánh bạc là 7.880.000đ). Ngày 10/4/2023 thi hành xong hình phạt tù. Phạt sung công quỹ nhà nước 15.000.000đ, án phí hình sự 200.000đ đã thi hành xong vào ngày 14/7/2022.

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 24/9/2000, bị Công an phường LB, thành phố Vinh Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44 do đã có hành vi trộm cắp vật, T đã nộp phạt vi phạm hành chính vào ngày 16/12/2000.

- Tại bản án số 58/2001/HS-ST ngày 09/7/2001, Tòa án nhân dân thị xã Vinh Yên xử phạt Nguyễn Chiến T 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 01/02/2002 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí hình sự, đến nay đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 59/2003/HS-ST ngày 18/7/2003, Tòa án nhân dân thị xã Vinh Yên xử phạt Nguyễn Chiến T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày

22/10/2004 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, ngày 29/12/2008 đã chấp hành xong án phí dân sự và hình sự, đến nay đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 95/2006/HS-ST ngày 29/9/2006, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên xử phạt Nguyễn Chiến T 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 10/5/2008 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí hình sự, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/4/2024 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn CT, xã ĐT, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

- Anh Trần Văn Th, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn XH, VX, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Đào Văn S, sinh năm 1989; địa chỉ: TDP CT, phường LB, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 288 đường ML, phường LB, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 20/02/2024, Trần Mạnh H, sinh năm 1989, HKTT: CT, xã ĐT, huyện Sông Lô; Nguyễn Chiến T, SN 1983, HKTT: TDP Bảo S, phường LB, thành phố Vĩnh Yên; Trần Văn Th, SN 1982, HKTT: XH, xã VX, huyện Vĩnh Tường; Đào Văn S, SN 1989, HKTT: TDP Chợ Tổng, phường LB, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đang cùng nhau ngồi uống nước tại quán nước của anh Nguyễn Trung Th ở vỉa hè đường Lê Thanh, TDP Mê Linh, phường LB, thành phố Vĩnh Yên, thì nhìn thấy bàn bên cạnh có 01 quyển sổ, 01 bút bi, 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá, nên cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức chơi sâm, sử dụng hình thức ghi điểm, không trực tiếp thanh toán tiền ngay sau mỗi ván bài mà khi kết thúc hội mới tính T thua để trả tiền. Các đối tượng thống nhất luật chơi là sử dụng bộ bài tây 52 lá, được đánh theo thứ tự từ thấp lên cao là 3,4,5,6,7,8,9,10,J,Q,K,A,2 và 4 chất là bích, tép, rô, cơ. Mỗi con bạc được chia 10 lá bài, thứ tự đánh theo chiều kim đồng hồ, con bạc T ván bài trước sẽ là người được đánh đầu tiên, trong mỗi lượt con bạc có thể đánh 02, 03, 04 lá bài cùng loại, không cần cùng chất để thành bộ, một dây có từ 3 đến 10 lá bài liên tiếp không cần cùng chất hoặc đánh từng lá bài, các con bạc khác có lá bài cao hơn có thể chặn, con bạc đánh các lá bài mà không có người chặn được sẽ được quyền đánh tiếp. Ván bạc sẽ kết thúc khi 01 con bạc đánh hết toàn bộ 10 lá bài, số lá bài còn lại của các con bạc khác là số điểm, tương ứng 01 lá bài = 01 điểm. Trước mỗi ván bài, con bạc được quyền “báo sâm”, nghĩa là đánh 01 lần hết toàn bộ 10 lá bài của mình mà không ai chặn được, nếu “báo sâm” được mỗi con bạc còn lại phải cộng thêm 20 điểm;

nếu bị “chặn sâm”, con bạc “báo sâm” sẽ phải bị cộng thêm 60 điểm. Con bạc trong ván bạc nếu không đánh được lá bài nào (gọi là bị treo) sẽ bị cộng thêm 15 điểm. Ai đánh hết lá bài trên tay trước thì người đó T ván bạc. Mỗi hội bạc sẽ kết thúc khi có 01 con bạc có tổng số điểm sau các ván bạc đạt 150 điểm hoặc hơn 150 điểm. Không giới hạn số ván bạc trong một hội. Con bạc T hội bạc là con bạc có số điểm thấp nhất, nhận được toàn bộ số tiền thua của các con bạc khác theo thứ tự: Con bạc có số điểm thấp thứ 2 là người về nhì, phải trả cho con bạc nhất hội 50.000đ. Con bạc có điểm thấp thứ 3 là người về ba, phải trả cho con bạc nhất hội 100.000đ. Con bạc có số điểm cao nhất về thứ tư, phải trả cho con bạc nhất hội 150.000đ. H là người ghi điểm.

Sau khi chơi được 03 hội bạc, kết quả như sau: Hội thứ nhất, H về thứ nhất, T về thứ hai, Th về thứ 3, S về thứ 4. Hội thứ 2 H về thứ nhất, S về thứ hai, Th về thứ ba, T về thứ 4. Hội thứ 3, H về thứ nhất, Th về thứ 2, S về thứ 3, T về thứ 4. Cả ba hội bạc H đều về nhất. Kết thúc 3 hội, T thua 350.000đ, Th thua 250.000đ, S thua 300.000đ, như vậy H T tổng số tiền 900.000đ của các đối tượng trên.

Khi vào đánh bạc T có 5.000đ nên chưa đủ tiền trả cho H vì vậy T xin H cho nợ sẽ trả tiền thua sau, H đồng ý cho T nợ, do đó khi Cơ quan Công an phát hiện hành vi đánh bạc của T và đồng bọn thì T đã thua cả ba hội bạc và đang nợ H số tiền 350.000đ. Th có 100.000đ, quá trình đánh bạc Th thua 250.000đ, Th đã lấy số tiền 100.000đ mang theo trả cho H, do vậy còn nợ H 150.000đ. S có 250.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, quá trình đánh bạc S thua 300.000đ, S đã trả cho H 250.000đ, do vậy còn nợ H 50.000đ. H có 215.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, quá trình đánh bạc H T, không thua, nên không phải trả đồng nào. Sau khi Th đưa 100.000đ, S đưa 250.000đ cho H tiền T bạc, H đã lấy 250.000đ trong số tiền này để trả tiền nước.

Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày Công an phường LB phát hiện hành vi đánh bạc của Nguyễn Chiến T và đồng bọn, thu giữ tang vật gồm 01 bàn nhựa màu đỏ, 04 ghế nhựa màu đỏ, 01 bút bi mực màu xanh, 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, 01 quyển sổ học sinh ghi điểm, số tiền mặt là 570.000đ (thu trên người T 5.000đ, thu trên người H 315.000đ và thu của anh Nguyễn Trung Th chủ quán nước tự nguyện giao nộp 250.000đ)

Tại Cáo trạng số 123/ CT-VKSNDTP.VY ngày 19/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Chiến T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã phân tích đánh giá tính chất, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chiến T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 570.000đ các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Truy thu của bị cáo 350.000đ là tiền thua đánh bạc của bị cáo chưa trả cho Trần Mạnh H, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu của Trần Văn Th số tiền 150.000đ là tiền thua đánh bạc của Th chưa trả cho Trần Mạnh H, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu của Đào Văn S số tiền 50.000đ là tiền thua đánh bạc của S chưa trả cho Trần Mạnh H, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bàn nhựa màu đỏ, 04 ghế nhựa màu đỏ, là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Trung Th chủ quán nước không còn giá trị sử dụng, anh Nguyễn Trung Th không nhận lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bút bi mực màu xanh, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 quyển sổ, quá trình điều tra xác định, khi T và đồng bọn đến uống nước ở quán, thấy trên bàn có sẵn những đồ vật trên, nên nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền, anh Thành chủ quán nước không biết nguồn gốc cụ thể của những đồ vật tài sản trên, các đối tượng đã sử dụng 01 bút bi mực màu xanh, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 sổ học sinh để ghi điểm, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo T không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Anh Trần Mạnh H, anh Trần Văn Th và anh Đào Văn S, xác nhận lời khai như bị cáo T đã trình bày là đúng. Trong quá trình đánh bạc H có 215.000đ đánh bạc; Th có 100.000đ đánh bạc; S có 250.000đ đánh bạc, quá trình đánh bạc H T toàn bộ tiền đánh bạc, Th còn thua H 150.000đ chưa trả; S thua H 50.000đ chưa trả. Sau khi T bạc H đã trả 250.000đ tiền nước cho anh Nguyễn Trung Th.

Anh Nguyễn Trung Th trình bày: Anh là chủ quán nước tại số nhà 288 đường Mê Linh, phường LB, anh Trung chỉ biết các đối tượng đến ngồi uống nước, anh Thành tập trung bán nước cho khách nên không biết các đối tượng chơi bạc được thua bằng tiền. Khi các đối tượng bị Công an bắt đã thu giữ của anh 01 bàn nhựa màu đỏ, 04 ghế nhựa màu đỏ là tài sản hợp pháp của anh, anh xác định hiện không còn giá trị sử dụng nên anh từ chối nhận lại các tài sản trên, đối với tiền 250.000đ do H trả tiền nước lấy từ tiền T bạc, anh Trung tự nguyện

nộp lại cho Cơ quan công an và không yêu cầu các đối tượng phải trả số tiền 250.000đ tiền nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp lời khai của người liên quan, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 20/02/2024, tại quán nước vỉa hè đường Lê Thanh, TDP Mê Linh, phường LB, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Chiến T có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh sâm tính điểm sát phạt T thua bằng tiền cùng với các đối tượng: Trần Mạnh H, Đào Văn S, Trần Văn Th. Thu giữ số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 570.000đ, 01 bàn nhựa màu đỏ, 04 ghế nhựa màu đỏ, 01 bút bi mực màu xanh, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 quyển sổ học sinh ghi điểm. Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 1.120.000đ. Trong đó T sử dụng số tiền là 355.000đ (5.000đ mang trên người và thua 350.000đ), H sử dụng số tiền 215.000đ, Th sử dụng số tiền 250.000đ, S sử dụng số tiền 300.000đ. Mặc dù số tiền T và đồng bọn đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng Nguyễn Chiến T đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xoá án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do vậy, hành vi của T đã cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[3] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, bị cáo đều trẻ tuổi, có sức khoẻ nhưng lại không chịu lao động chân

chính, rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi sâm. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa T đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo trước khi phạm tội đã bị Tòa án xử 03 lần về tội trộm cắp tài sản và 01 lần bị cơ quan công an phường xử phạt hành vi trộm cắp tài sản, năm 2021 đã bị Tòa án nhân thành phố Vĩnh Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc” bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Xét thấy, nếu để bị cáo cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục chung, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Do đó cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

[5] Đối với những người liên quan đến vụ án: Đối với anh Nguyễn Trung Th là chủ quán nước nơi các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc, quá trình điều tra xác định, anh Thành thấy các đối tượng đến ngồi uống nước tại quán và chơi bài, không thấy trả tiền cho nhau, không thấy để tiền trên mặt bàn, quán nước đông khách nên anh Thành chỉ tập trung bán hàng, anh không biết hành vi đánh bạc được thua bằng tiền của T và đồng bọn. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định.

Đối với Trần Mạnh H, Trần Văn Th, Đào Văn S, đã tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi sâm với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.120.000đ (dưới 5.000.000đ), quá trình điều tra xác định Trần Mạnh H, Trần Văn Th, Đào Văn S chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi của những người này không cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 10/6/2024, Công an thành phố Vĩnh Yên đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000đ đối với H, S, Th về hành vi Đánh bạc và H, Th, S đã nộp tiền xử phạt hành chính. Do vậy, Việc xử phạt hành chính H, Th, S là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Số tiền 570.000đ bị cáo cùng H, S, Th dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước.

Truy thu của bị cáo T 350.000đ là tiền thua đánh bạc của bị cáo chưa trả cho Trần Mạnh H, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu của Trần Văn Th số tiền 150.000đ là tiền thua đánh bạc của Th chưa trả cho Trần Mạnh H, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu của Đào Văn S số tiền 50.000đ là tiền thua đánh bạc của S chưa trả cho Trần Mạnh H, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bàn nhựa màu đỏ, 04 ghế nhựa màu đỏ, là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Trung Th chủ quán nước không còn giá trị sử dụng, anh Nguyễn Trung Th không nhận lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bút bi mực màu xanh, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 quyển sổ, quá trình điều tra xác định, khi T và đồng bọn đến uống nước ở quán, thấy trên bàn có sẵn những đồ vật trên, nên nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền, anh Thành chủ quán nước không biết nguồn gốc cụ thể của những đồ vật tài sản trên, các đối tượng đã sử dụng 01 bút bi mực màu xanh, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 sổ học sinh để ghi điểm, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chiến T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chiến T 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/4/2024.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt: Bị cáo Nguyễn Chiến T 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 570.000đ bị cáo T và các đối tượng H, S, Th dùng vào việc phạm tội.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Chiến T 350.000đ sung vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu của Trần Văn Th số tiền 150.000đ, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu của Đào Văn S số tiền 50.000đ, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa màu đỏ, 04 ghế nhựa màu đỏ; 01 bút bi mực màu xanh, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 quyển sổ học sinh để ghi điểm.

(*Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục thi hành án thành phố Vĩnh Yên*).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Nguyễn Chiến T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP Vĩnh Yên;
- Công an TP Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Văn Tiến

